

Số: /BC-UBND

Ba Vì, ngày 28 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Ba Vì năm 2024

Thực hiện Công văn số 548/UBND ngày 26/3/2024 của UBND huyện Ba Vì về việc báo cáo phục vụ Đoàn kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2024 (đợt 1).

UBND xã Ba Vì báo cáo kết quả thực hiện như sau:

1. Tình hình triển khai thực hiện

1.1. Phạm vi, đối tượng thụ hưởng của Chương trình

Thực hiện theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

1.2. Công tác chỉ đạo điều hành

UBND các xã đã ban hành Quyết định thành lập, kiện toàn Ban quản lý các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban, Phó Chủ tịch UBND xã làm Phó Trưởng ban, thành viên là công chức xã, Chủ tịch UBMTTQVN xã đại diện đoàn thể chính trị - xã hội và Trưởng thôn đại diện cộng đồng dân cư; đồng thời cũng đã thành lập Ban Phát triển thôn do đồng chí Trưởng thôn làm Trưởng ban.

2. Công tác phân bổ vốn, tiến độ thực hiện và kết quả giải ngân vốn đầu tư công năm 2024

2.1. Về kế hoạch vốn đầu tư công

- Năm 2023 (bao gồm năm 2022) kéo dài sang năm 2024: 0 đồng

- Năm 2024: 237 triệu đồng

2.2. Kết quả giải ngân vốn đầu tư công

- Năm 2023 (bao gồm năm 2022) kéo dài sang năm 2024: 0 đồng

- Năm 2024: 0 đồng

(cụ thể kèm theo phụ lục kèm theo)

3. Kết quả thực hiện các dự án, tiểu dự án thuộc chương trình trên địa bàn xã

3.1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

- Tổng mức đầu tư: 225 triệu đồng (Trong đó: NSTW: 195 triệu đồng, NST: 20 triệu đồng, NSH: 10 triệu đồng)
- Tổng vốn đã phân bổ: 219 triệu đồng (Trong đó: NSTW: 195 triệu đồng, NST: 20 triệu đồng, NSH: 4 triệu đồng)
- Kết quả giải ngân: 219 triệu đồng (Trong đó: NSTW: 195 triệu đồng, NST: 20 triệu đồng, NSH: 4 triệu đồng) đạt tỷ lệ 100% vốn giao
- Tiến độ thực hiện: Đã hoàn thành
- Số dự án khởi công mới và hoàn thành trong năm 2023: 05 nhà
- Số dự án năm 2023 (bao gồm năm 2022 kéo dài sang năm 2023) chuyển tiếp, trả nợ hoàn thành trong năm 2024: 0 nhà
- Số dự án triển khai trong năm 2023 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024: 0 nhà
- Số dự án khởi công mới năm 2024: 0 nhà.

3.2. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc

- Tổng mức đầu tư: 1.547 triệu đồng (Trong đó: NSTW: 1.345 triệu đồng, NST: 134 triệu đồng, NSH: 68 triệu đồng)
- Tổng vốn đã phân bổ: 1.369 triệu đồng (Trong đó: NSTW: 1.244 triệu đồng, NST: 125 triệu đồng, NSH: 0 triệu đồng)
- Kết quả giải ngân: 1.132 triệu đồng (Trong đó: NSTW: 1.030 triệu đồng, NST: 102 triệu đồng, NSH: 0 triệu đồng) đạt tỷ lệ 83% vốn giao
- Tiến độ thực hiện: Đã hoàn thành
- Số dự án khởi công mới và hoàn thành trong năm 2023: 01 công trình
- Số dự án năm 2023 (bao gồm năm 2022 kéo dài sang năm 2023) chuyển tiếp, trả nợ hoàn thành trong năm 2024: 01 công trình
- Số dự án triển khai trong năm 2023 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024: 0 công trình
- Số dự án khởi công mới năm 2024: 0.

3. Đánh giá chung

3.1. Thuận lợi

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN trên địa bàn xã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của các cấp chính quyền địa phương và sự ủng hộ của người dân vì vậy việc thực hiện Chương trình trên địa bàn xã và đạt được những kết quả nhất định.

- Bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình được thành lập, kiện toàn; có sự tham gia, vào cuộc của cấp ủy, hội đoàn thể để lãnh đạo, chỉ đạo và phối hợp tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Chương trình, vận động người dân tham gia, đồng hành cùng chính quyền địa phương để thực hiện một số dự án, tiểu dự án, nội dung thuộc Chương trình.

- Một số dự án, tiểu dự án liên quan đến sản xuất, đời sống vật chất, tinh thần của người dân được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm chỉ đạo tổ chức thực hiện, từng bước tạo điều kiện cho người dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện cuộc sống.

3.2. Một số khó khăn, vướng mắc

a) Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

- Tiểu dự án 2, Dự án 3: Thời gian từ lập phương án và trình phương án để thẩm định và phê duyệt chậm trễ dẫn đến người dân chờ đợi lâu, dự án chưa triển khai được đến nhân dân.

b) Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc.

Tại khoản 2 điều 15 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định “Bản vẽ thi công theo thiết kế mẫu, thiết kế điển hình hoặc các thiết kế sẵn có, đã áp dụng trên địa bàn cấp huyện; bảng kê các chi phí đầu tư xây dựng”, chưa quy định rõ bản vẽ thiết kế mẫu do UBND cấp huyện ban hành áp dụng cho địa bàn huyện hay sử dụng bản vẽ thiết kế mẫu, thiết kế điển hình do UBND cấp tỉnh ban hành áp dụng trên địa bàn toàn tỉnh do đó lúng túng trong quá trình thực hiện lập hồ sơ xây dựng công trình.

c) Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: Chưa có văn bản hướng dẫn chi tiết trong việc thực hiện duy trì tổ chức Tổ truyền thông trong những năm tiếp theo.

3.3. Đề xuất, kiến nghị

- Đối với UBND tỉnh: Ban hành Quyết định quy định về tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022-2025.

- Đối với Sở Tài chính: hướng dẫn thủ tục thanh toán các cho phí theo Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 01/02/2023 của UBND tỉnh quy định chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư và quản lý dự án đối với một số dự án áp dụng cơ chế

đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

UBND xã Ba Vì kính báo cáo ./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Dân tộc huyện;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Mặt trận và các Hội, đoàn thể xã;
- Công chức TC-KT, ĐC-NN-XD&MT, VP-TK xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Hữu Trinh